UBND HUYỆN ĐĂK SONG
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TRÍCH BIÊN BẢN HỌP CƠ QUAN

Hôm nay, vào lúc 16 h 30 phút ngày 30. /2 /2024. Tại Trường tiểu học Chu Văn An chúng tôi gồm có:

I.Thành phần tham dự:

1. Đ/c: Nguyễn Thị Hường - Chức vụ: Hiệu Trưởng – Chủ trì;
2. Đ/c: Trần Thị Hải Lý - Thư ký;
3. Tham dự 34/34 đ/c.

II.Nội dung cuộc họp:

- Đồng chí: Nguyễn Thị Hường Thông báo quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023 về các khoản chi trong năm cụ thể như chi lương, phụ cấp và các khoản theo lương, chi hoạt động thường xuyên và nguồn mua sắm.

Quy định về công khai tài chính theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị quyết toán thu chi ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai quyết toán thu chi theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính và công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị. Thời điểm công bố từ ngày 06/ 3/ 2024 đến 06 / 4 /2024.

Yêu cầu các đồng chí trong cơ quan thực hiện nghiêm túc và đúng quy định đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày, biên bản được đọc cho mọi người cùng nghe và thống nhất./.

THƯ KÝ

Trần Thị Hải Lý

CHỦ TRÌ

ỦY BAN NHÂN DÂN H. ĐĂK SONG T. ĐĂK NÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

Nguyễn Thị Hường

UBND HUYỆN ĐĂK SONG
TRƯỜNG TH CHU VĂN AN

Số: 02 /QĐ-CVA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Song, ngày 06 tháng 2 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
"Về việc công khai quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023"

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH CHU VĂN AN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứa Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 thán 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ thông báo quyết toán của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Song về việc quyết toán chi ngân sách năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai quyết toán chi ngân sách Nhà nước của đơn vị Trường tiểu học Chu Văn An (thông báo kèm theo).

Điều 2. Thông báo công khai được niêm yết tại trụ sở làm việc của đơn vị kể từ ngày 04 tháng 3 năm 2024 đến ngày 06 tháng 4 năm 2024 và thông báo rộng rãi cho cán bộ công chức trong đơn vị.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ phận kế toán và cán bộ công chức thuộc đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
-Như điều 3;
-Phòng Tài chính – KH;
-Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

Nguyễn Thị Hường

Biểu số 3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

Đơn vị: **Trường tiểu học Chu Văn An**

Chương: 622

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU- CHI NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu		Số liệu báo cáo QT	Số liệu được QT
A	**Quyết toán thu**			
I	**Tổng số thu**		-	-
1	Thu phí, lệ phí		-	-
2	Thu hoạt động SXKD, cung ứng dịch vụ			
3	Thu viện trợ			
4	Thu sự nghiệp khác			
II	**Số thu nộp NSNN**		-	-
1	Phí, lệ phí		-	-
2	Hoạt động SXKD, cung ứng dịch vụ			
3	Viện trợ			
4	Hoạt động sự nghiệp khác			
III	**Số được để lại chi theo chế độ**		-	-
1	Phí, lệ phí		-	-
2	Hoạt động SXKD, cung ứng dịch vụ			
3	Viện trợ			
4	Hoạt động sự nghiệp khác			
B	**Quyết toán chi**			
I	**Phí, lệ phí được để lại sử dụng**		-	-
1	**Loại 340, khoản 345**		-	-
	Mục 6550		-	-
	Mục 7000		-	-
	Mục 7750		-	-
II	**Quyết toán chi NSNN năm 2023**		**5.811.125.316**	
1	**Loại 460, khoản 464 (chi thường xuyên)**		**5.267.993.316**	
1.1	**NGUỒN KP TỰ CHỦ**		**5.267.993.316**	
	Mục 6000		**2.060.836.494**	
	Tiền lương theo ngạch bậc	TM 6001	2.060.836.494	
	Mục 6050		59.325.000	
	Tiền lương LĐ thường xuyên theo hợp đồng	TM 6051	59.325.000	
	Mục 6100: phụ cấp lương		**2.016.180.824**	
		TM 6101	44.470.300	
		TM 6102	406.770.000	
		TM 6105	223.547.744	
		TM 6112	982.123.413	
		TM 6113	7.152.000	

		TM 6115	329.776.267	
		TM 6149	22.341.100	
	Mục 6200		-	
		TM 6203	-	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể		**70.560.000**	
		TM 6253	48.100.000	
		TM 6299	22.460.000	
	Mục 6300: Các khoản phải đóng theo lương		**548.998.521**	
		TM 6301	407.609.181	
		TM 6302	69.877.500	
		TM 6303	49.410.600	
		TM 6304	22.101.240	
	Mục 6400		-	
		TM 6404	-	
	Mục 6500: tiền dịch vụ công cộng		**29.246.169**	
		TM 6501	25.826.169	
		TM 6504	3.420.000	
	Mục 6550 : Vật tư văn phòng		**174.665.000**	
		TM 6551	44.495.000	
		TM 6552	85.500.000	
		TM 6553	11.300.000	
		TM 6599	33.370.000	
	Mục 6600: Thông tin, tuyền truyền, liên lạc		**52.719.609**	
		TM 6601	4.259.803	
		TM 6605	15.395.506	
		TM 6606	23.244.400	
		TM 6608	2.126.900	
		TM 6649	7.693.000	
	Mục 6700: Công tác phí		**35.850.000**	
		TM 6701		
		TM 6702	12.000.000	
		TM 6703	7.500.000	
		TM 6704	16.350.000	
	Mục 6750: Chi thuê mướn		**2.700.000**	
		TM 6799	2.700.000	
	Mục 6900: Sữa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		**132.611.449**	
		TM 6907	28.929.449	
		TM 6912	42.790.000	
		TM 6913	8.350.000	
		TM 6921	50.812.000	
		TM 6949	1.730.000	
	Mục 7000: Chi nghiệp vụ chuyên môn		**49.350.850**	
		TM 7001	15.549.850	
		TM 7004	6.000.000	
		TM 7012	9.201.000	
		TM 7049	18.600.000	
	Mục 7050: mua, bảo trì công nghệ thông tin		**4.469.400**	

		TM 7053	4.469.400	
	Mục 7750: chi khác		**30.480.000**	
		TM 7799	30.480.000	
1.2	**Nguồn CCTL**		**473.882.000**	
	Mục 6000		**215.518.277**	
	Tiền lương theo ngạch bậc	TM 6001	215.518.277	
	Mục 6100: phụ cấp lương		**184.513.103**	
		TM 6101	4.720.250	
		TM 6102	41.664.000	
		TM 6112	102.001.036	
		TM 6113	744.000	
		TM 6115	35.383.817	
	Mục 6300: Các khoản phải đóng theo lương		**73.850.620**	
		TM 6301	57.686.600	
		TM 6302	9.889.100	
		TM 6303	3.003.800	
		TM 6304	3.271.120	
1.2	**NGUỒN KP KHÔNG TỰ CHỦ**		**69.250.000**	
	Mục 6100		**29.750.000**	
	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi ohis học tập	TM 6157	29.750.000	
	Mục 7000		39.500.000	
	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	TM 7053	39.500.000	

Đăk Song, ngày tháng 3 năm 2024

Kế toán

Trần Thị Ngọc Sương

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

Nguyễn Thị Hường